**GV: Phạm Tuyết Thu**

**Email: phamtuyetthu84@gmail.com**

|  |  |
| --- | --- |
|  | MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I  MÔN NGỮ VĂN 6 |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc và thực hành tiếng việt** | Truyện đồng thoại | **3** | **0** | **5** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trải nghiệm của bản thân | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **20** | | **40** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KỲ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 6 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Truyện đồng thoại. | **Nhận biết:**  **-** Nêu được ấn tượng chung về văn bản; Nhận biết được chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật  - Nhận biết được người kể chuyện ngôi thứ nhất, ngôi thứ ba.  - Nhận ra từ đơn và từ phức (từ ghép và từ láy); từ đa nghĩa và từ đồng âm, các thành phần của câu.  - Nhận biết được chủ đề của văn bản.  - Tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn.  - Nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.  - Nhận biết được nghĩa của một số yếu tố Hán Việt thông dụng và nghĩa của những từ có yếu tố Hán Việt đó.  **Thông hiểu:**  - Phân tích được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ của nhân vật  - Lí giải được ý nghĩa sự việc  - Hiểu được tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản  - Hiểu được nghĩa của từ ngữ, hiểu được nghĩa của một số thành ngữ thông dụng.  **Vận dụng**:  - Phân tích được tác dụng của biện pháp tu từ sử dụng trong câu văn  - Phân tích được bài học về cách nghĩ, cách ứng xử từ văn bản đã học gợi ra. | 3 TN | 5TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Kể lại một trai nghiệm của em | Nhận biết:  Thông hiểu:  Vận dụng:  Vận dụng cao:  Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **3 TN**  **1\*** | **5TN**  **1\*** | **2 TL**  **1\*** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***20*** | ***40*** | ***10*** | ***40*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG PTDTBT THCS PÚ HỒNG**  *(Đề kiểm tra có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA KÌ I**  **MÔN: Ngữ văn 6**  **Năm học: 2023 – 2024**  *Thời gian làm bài: 90 phút (không kể giao đề)* |

**ĐỀ BÀI**

**I. Phần đọc hiểu** (6.0 điểm)

**Đọc truyện sau và trả lời câu hỏi:**

“ Chuột chũi đã đào một ngách từ nhà hắn ăn thông sang nhà Chuột đồng. Hắn mời Bé Tí hon và bạn bè hắn vào đấy chơi. Trong hang có xác một con chim chết rét. Chuột chũi ngậm một mẩu gỗ mục nát có phát ra ánh sáng đi trước soi đường. Đến gần chỗ xác con chim, chuột chũi lấy mõm húc lên trần cho thủng một lỗ, để cho ánh sáng lọt vào.

Nhờ có ánh sáng họ trông thấy con chim én nằm giữa hang, hai cánh gập lại, lông che kín đầu, chân co quắp. Rõ ràng là chim đã chết rét! Thật tôi nghiệp! Bé Tí hon thương chim lắm. Nó đã hót cho Bé nghe suốt cả mùa hè. Nhưng chuột chũi lại lấy chân đẩy chim én và nói:

- Nó không hót được nữa! Buồn thay cho số phận những con chim bé nhỏ! Ngoài tiêng kêu chiêm chiếp chim chẳng biết gì nữa, rồi cứ đến mùa đông lại chết rét. Lạy trời đừng bắt các con tôi sau này hoá thành chim.

Chuột đồng hưởng ứng:

- Bác nói rất đúng! Ngoài tiếng kêu chiêm chiếp chim có biết làm gì đâu! Mùa đông tới là chết đói và chết rét.

Bé Tí hon không nói gì; đợi lúc hai con chuột quay lưng đi, nó cúi xuống, vạch lông chim, hôn lên hai mắt nhắm nghiền của chim và nói:  
 - Đúng con chim này đã hót cho mình nghe suốt cả mùa hè vừa qua. Con chim xinh quá, hót thật là hay.

Ở nhà Chuột chũi ra về, suốt đêm Bé Tí hon không ngủ được. Bé vùng dậy lấy rơm tết thành một cái chăn đem đắp cho con chim chết rét. Bé còn lấy nhuỵ hoa đem phủ xung quanh thân chim. Bé nói:

- Vĩnh biệt chim thân yêu. Cảm ơn chim đã hót cho ta nghe suốt cả mùa hè, khi ánh nắng sưởi ấm chúng ta, cây cối xanh tươi và làm dịu mắt ta.  
 Bé Tí hon lấy tay ghì đầu chim vào ngực mình. Bỗng Bé thấy có vật gì động đậy dưới tay Bé. Đó là trái tim của chim. Con én chỉ mới bị cóng vì rét, giờ đây được sưởi ấm nó tỉnh lại.

Mùa thu én thường bay về phương nam tránh rét. Nếu có con nào lọt lại thì nó bị rét cóng, rơi xuống và bị tuyết vùi.

Nghĩ vậy, Bé Tí hon thương con chim, lấy thêm nhuỵ hoa rắc lên mình, lấy lá bạc hà Bé thường dùng làm chăn đắp phủ lên đầu chim.

Đêm hôm sau Bé Tí hon trở lại thăm chim, thấy chim vẫn sống, nhưng yếu lắm, chỉ mở mắt một tí nhìn Bé rồi lại nhắm nghiền. Bé đứng cạnh chim, cầm một mẩu gỗ mục thay đèn. Một lúc chim cất tiếng nói:

- Cảm ơn cô bé lắm! Cảm ơn cô bé thân yêu! Tôi thấy trong người đã nóng lên, đã lại sức. Tôi sẽ có thể bay về nơi ấm nắng cùng với bè bạn.

Bé Tí hon đáp:

- Chớ! Bên ngoài đầy băng tuyết còn lạnh lắm. Chim cứ ở lại đây, nằm cái giường bé nhỏ này. Tôi sẽ chăm sóc cho chim rất chu đáo.

Bé lấy một cánh hoa múc nước đem lại cho chim én. Uống nước xong, chim én kể cho Bé nghe chuyện chim bị thương ở cánh khi bay từ trong một bụi gai ra, vì vậy không kịp bay theo đàn và rơi xuống đất. Chim chỉ nhớ được có thế và không biết sau đấy thế nào, bây giờ đang ở đâu.

Chim én ở lại trong hang suốt mùa đông và được Bé Tí hon hết lòng chăm sóc. Nó rất yêu quý Bé.”

(Trích **“*Cô bé tí hon*”**, Han Cri-xti-an An-đéc-xen)

**Trả lời câu hỏi (từ câu 1 đến câu 8) bằng cách chọn đáp án đúng nhất. (***Mỗi câu đúng được 0.5 điểm).*

**Câu 1**. Truyện thuộc thể loại nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Truyện tiểu thuyết | B. Truyện truyền thuyết |
| C. Truyện cổ tích | D. Truyện đồng thoại |

**Câu 2.** Truyện được kể theo ngôi thứ mấy?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ nhất | C. Ngôi thứ ba |
| B. Ngôi thứ hai | D. Ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba |

**Câu 3.** Dòng nào sau đây nói đúng chủ đề của truyện?

|  |
| --- |
| A. Ca ngợi tình cảm yêu thương của cô bé tí hon |
| B. Kể về tình huống nguy hiểm khi cô bé dấu chuột chũi để chăm sóc chim |
| C. Kể về hành trình chăm sóc chú chim bị cóng của cô bé tí hon |
| D. Kể về sự hi sinh của cô bé tí hon cho một người bạn có cánh |

**Câu 4.** Khi biết chú chim vẫn còn sống, cô bé tí hon đã làm gì?

|  |
| --- |
| A. Lấy nhuỵ hoa đem phủ xung quanh thân chim |
| B. Cúi xuống, vạch lông chim, hôn lên hai mắt nhắm nghiền của chim |
| C. Vùng dậy lấy rơm tết thành một cái chăn đem đắp cho con chim chết rét |
| D. Lấy thêm nhuỵ hoa rắc lên mình, lấy lá bạc hà Bé thường dùng làm chăn đắp phủ lên đầu chim |

**Câu 5.** Dòng nào sau đây giải thích đúng nghĩa của từ “chu đáo” trong câu: “Tôi sẽ chăm sóc cho chim rất chu đáo.”?

|  |
| --- |
| A. Đầy đủ, trọn vẹn |
| B. Đầy đủ, xong xuôi, đâu vào đấy không thiếu sót thứ gì |
| C. Ở trong trạng thái rất không yên lòng và phải để hết tâm sức vào công việc |
| D. Rất cẩn thận, không để có sơ suất |

**Câu 6.** Vì sao chú chim bị chết cóng?

|  |
| --- |
| A. Vì ngoài tiếng kêu, chim có biết làm gì đâu! Mùa đông tới là chết đói và chết rét. |
| B. Vì chim bị thương ở cánh, vì vậy không kịp bay theo đàn và rơi xuống đất. |
| C. Vì mùa đông đến, chim bị mắc kẹt vào bụi cây và chuột đồng cắn chết rồi đem vào hang. |
| D. Vì ngoài tiêng kêu chiêm chiếp chim chẳng biết gì nữa, rồi cứ đến mùa đông lại chết rét. |

**Câu 7.** Truyện được kể bằng lời của ai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lời của người kể chuyện | C. Lời của chuột đồng |
| B. Lời của cô bé tí hon | D. Lời của chim |

**Câu 8.** Khi biết chim muốn bay về nơi nắng ấm với bạn bè, bé tí hon đã nói: *“Chớ! Bên ngoài đầy băng tuyết còn lạnh lắm.”* Qua câu nói em cảm nhận được thái độ của bé tí hon như thế nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Lo sợ | B. Lo ngại | C. Lo âu | D. Lo lắng |

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9.** Từ hành động của các nhân vật trong truyện, em rút ra được những bài học đáng quý nào?

**Câu 10.** Từ nội dung truyện, em hãy viết đoạn văn (từ 5 đến 10 câu) bày tỏ suy nghĩ của em về vai trò của tình yêu thương trong cuộc sống.

**II. VIẾT** *(4.0 điểm)*

Từ khi cắp sách tới trường, em đã có rất nhiều trải nghiệm (Vui vẻ, hạnh phúc; buồn, tiếc nuối hoặc trải nghiệm khiến em thay đổi, hoàn thiện bản thân...) với những người thân (bố, mẹ, ông, bà, bạn bè,...). Em hãy kể lại một trải nghiệm đáng nhớ của em với người mà em yêu quý nhất.

--------------------------HẾT-----------------------------

*(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm!)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG PTDTBT THCS PÚ HỒNG**  *(Hướng dẫn chấm có 02 trang)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  Môn: Ngữ văn 6  *Năm học: 2023- 2024* |

**A. Hướng dẫn chung**

- Nghiên cứu kĩ đáp án và biểu điểm, thống nhất quan điểm trong nhóm chấm.

- Linh hoạt trong quá trình chấm, tôn trọng sự sáng tạo trong bài viết của học sinh, khuyến khích những bài viết có suy nghĩ sâu sắc, cảm xúc tự nhiên, trong sáng nhưng chân thực phù hợp với đời sống thực tế.

- Bài làm chỉ đạt điểm tối đa khi đảm bảo các yêu cầu về kiến thức, kĩ năng, phẩm chất.

**B. Hướng dẫn chấm cụ thể**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| **I** | **Đọc và thực hành tiếng việt** | | **6,0** |
| **1** | D | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | D | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | HS nêu được những bài học phù hợp. Chẳng hạn:  - Có lòng nhân ái, yêu thương, giúp đỡ mọi người, mọi vật xung quanh  - Cần biết cảm thông, thấu hiểu, giúp đỡ người khác khi họ khó khăn.  - Nhanh nhẹn, linh hoạt khi gặp khó khăn,… | 0,5  0,25  0,25 |
| **10** | HS viết được đoạn văn đảm bảo dung lượng, nêu được suy nghĩ của bản thân về vai trò của tình yêu thương trong cuộc sống. Học sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau. Chẳng hạn:  - Tình yêu thương giúp cuộc sống vui vẻ và hạnh phúc hơn.  - Tình yêu thương giúp xoa dịu nỗi đau, giảm bớt những khó khăn của những người xung quanh.  - Tình yêu thương khiến xã hội trở nên tốt đẹp hơn  - Khi trao giửi yêu thương ta sẽ nhận lại sự kính trọng, niềm tin yêu của người khác.  - Bàn luận mở rộng và có những liên hệ hợp lí. | 1,0 |
| II | a | ***Đảm bảo cấu trúc bài văn:*** Trình bày đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. | 0,25 |
| b | ***Xác định đối tượng:*** Xác định đúng đối tượng cần kể là về một trải nghiệm nhớ mãi. | 0,25 |
| c | Lựa chọn những tình tiết tiêu biểu nhất làm nổi bật nội dung chính của câu chuyện theo một trình tự nhất định. Bài văn kể chuyện trải nghiệm của bản thân có sử dụng tốt các năng lực tự sự, miêu tả và nhận xét. Có thể trình bày theo định hướng sau:  **\* Mở bài**: Giới thiệu câu chuyện.  **\* Thân bài**: Kể lại diễn biến câu chuyện:  - Thời gian, không gian xảy ra câu chuyện và những nhân vật có liên quan.  - Kể lại các sự việc trong câu chuyện.  **\* Kết bài**: Kết thúc câu chuyện và cảm xúc của người viết. | 2,75 |
| d | ***Sáng tạo:*** Có cách kể chuyện hấp dẫn, diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ kể chuyện kết hợp miêu tả độc đáo, sinh động,... ); văn viết giàu cảm xúc; thể hiện năng khiếu kể chuyện. | 0,5 |
| e | ***Chính tả, dùng từ, đặt câu:*** Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |